

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **59/2019/HSST**

Ngày: 25/3/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Việt Hòa và bà Nguyễn Thị Xuân Thủy;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụ, Thẩm tra viên;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tuấn Thiện, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXX ngày 15/3/2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Số 28, đường PC, Tổ 6, phường P, quận HĐ, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1946; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1947; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Vợ: Tạ Thị N, sinh năm 1989, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có 02 con; Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 379 lập ngày 11/9/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 30/8/2018, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 07/09/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thọ Q, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Số 275, đường P, Tổ 6, phường P, quận HĐ, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Thọ D, sinh năm 1950; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: Phùng Thị B, sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Vợ: Đỗ Thị L, sinh năm

1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có 03 con; Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 58/2009/HSST ngày 13/4/2009 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt Nguyễn Thọ Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 12 tháng, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Danh chỉ bản số 380 lập ngày 11/9/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 30/8/2018, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 07/09/2018, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa;

3. Nguyễn Văn To, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Ngõ 38, Đội 8, xã T, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn O, sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 378 lập ngày 11/9/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo tại ngoại, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1987; NKTT: xóm Chùa, xã H, huyện L, tỉnh B; Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 28/8/2018, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội công an quận Bắc Từ Liêm làm nhiệm vụ tiên hành kiểm tra hành chính quán cà phê Góc Phố trên đường Văn Tiến Dũng thuộc phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Nguyễn Thành C, sinh năm 1987; HKTT: xã H, huyện L, tỉnh B có biểu hiện nghi vấn tiến hành kiểm tra phát hiện trong điện thoại của đối tượng có phần nhắc nhở “tài khoản Xtv3622az000, mật khẩu: tt5656TT” đấu tranh tại chỗ Công khai nhận đây là tài khoản cá độ trên mạng internet lấy của Nguyễn Thọ Q ở khu vực ngã tư Vạn Phúc, Lê Văn Lương vào giữa tháng 8/2018. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Thọ Q về trụ sở Công an quận Bắc Từ Liêm để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thọ Q gồm: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng, số sim 0989081345, imei: 359473080068139;

Của Nguyễn Đức T gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng lắp sim số 0934510386, imei: 358610070388552.

Của Nguyễn Thành C gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen sim số 0904554166.

Của Nguyễn Văn T gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, lắp sim 0987393891, imei: 990003193874027.

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu cá độ bóng đá nên ngày 13/8/2018 Nguyễn Thành C gặp Nguyễn Thọ Q bán trà đá ở khu vực ngã tư Vạn Phúc, Lê Văn Lương, quận Hà Đông, Hà Nội để hỏi lấy trang cá độ bóng đá về chơi, C đưa cho Q 10.000.000 đồng đặt cọc để lấy trang cá độ bóng đá. Q đồng ý và đến gặp Nguyễn Thọ K, sinh năm 1990; HKTT: Tổ 6, phường P, quận H, Hà Nội đặt cọc 6.000.000 đồng lấy trang cá độ xtv3622az000, mật khẩu: tt5656TT trong trang có 100 đô. Sau đó Q nhắn tin cho C trang cá độ bóng đá trên, Q quy ước với C 01 đô là 100.000 đồng, thắng thua thanh toán hàng ngày trong tuần. Sau đó, C đăng nhập tài khoản vào trang bong88.com nhưng chưa tham gia cá độ bóng đá trận nào.

Đối với Nguyễn Thọ Q tại lời khai ngày 29/8/2018 Q khai Q có hành vi mua bán số lô, số đề cho một số đối tượng tại quán nước sau đó tập hợp số lô, số đề rồi chuyển qua tin nhắn zalo cho Nguyễn Đức T, Q và T tính 01 điểm lô là 23.000 đồng trúng được 80.000 đồng, đề và lô xiên, Q đánh bao nhiêu Tam thu đủ, nếu trúng đề thì gấp 70 lần số tiền đánh, trúng lô xiên 3 thì gấp 400 lần số tiền đánh, khi mua số đề Q sử dụng điện thoại Iphone 7 số sim 0989081345 đăng nhập vào zalo tên “Đừng Hối” nhắn tin đến zalo của T tên “Nguyễn Đức T” để ghi số lô số đề.

Cụ thể chứng minh được ngày 25/8/2018 Q đánh với T các số lô, số đề sau:

Lô: 27, 39 x 50 điểm, 63, 36, 33, 34, 32, 23 mỗi con 5 điểm, 83x 3 điểm, 68x 10 điểm, tổng cộng 143 điểm là 3.289.000 đồng.

Đề: 12, 66 mỗi con 200.000 đồng, 22,11,76, 67,26 mỗi con 100.000 đồng; 76, 67, 92, 29 mỗi con 15.000 đồng; 09, 90,18, 81 mỗi con 50.000 đồng; đầu 9x20.000 đồng; 01, 01 x10.000 đồng, đề 70 x 20.000 đồng là 1.400.000 đồng.

Lô xiên: 53,17,97 x 200.000 đồng; 32, 33, 34x 30.000 đồng; 36, 88, 32 x 20.000 đồng; 09,11,14 x 100.000 đồng; 10, 92, 68 x 20.000 đồng; 65, 92, 01 x 20.000 đồng là 390.000 đồng.

Đề đầu: đít 6x10.000 đồng; 09, 90,18, 81x15.000 đồng là 160.000 đồng.

Tổng cộng Q đánh số lô, số đề ngày 25/8/2018 là 5.239.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì trúng lô 32 (tại giải 4 và giải 5) x 5 điểm nên số tiền trúng là 800.000 đồng, lô 63x5 điểm (giải 5) là 400.000 đồng, tổng là 1.200.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Q và T ngày 25/8/2018 là 6.439.000 đồng, thu lời bất chính của Nguyễn Thọ T là 4.039.000 đồng.

Lúc đầu tại cơ quan điều tra Nguyễn Thọ Q khai có hành vi mua bán số lô, số đề cho một số đối tượng tại quán nước. Sau đó Q thay đổi lời khai Q tự nhận tin mua số lô số đề với T, ngoài lời khai của Q không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc Q ghi số lô số đề rồi chuyển bằng những người mua cho T nên không có căn cứ xác định Nguyễn Thọ Q có hành vi tổ chức đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T khai nhận có nhận số lô, số đề của Nguyễn Thọ Q ngày 25/8/2018 như trên, sau khi nhận bằng số lô, số đề thì Tam chuyển cho đối tượng tên Tàu, sinh năm 1986; HKTT: đường Huyền Kỳ, quận Hà Đông, Hà Nội, sử dụng số điện thoại 0866904275, không hưởng lợi từ việc chuyển số lô, số đề trên. T và Q hẹn thanh toán tiền thắng thua ở quán nước trà của Q, còn T và Tàu ở quán nước gần cây xăng trên phố Xóm, Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội. Ngoài ra, ngày 25/8/2018 ngoài việc nhận bằng số lô, số đề của Q. T còn nhận số lô, số đề của Nguyễn Văn To, T thỏa thuận số tiền ghi số lô, số đề và thắng thua như của Quân, khi ghi số lô, số đề To sử dụng điện thoại Iphone 5 lắp sim 0987393891 nhắn tin đến số 0934510386 của T. Tất cả số lô số đề nhận của To, T đều chuyển cho “Tàu”.

Cụ thể ngày 26/8/2018, Toàn nhắn tin mua số lô, đề như sau:

Lô: 03x100 điểm là 2.300.000 đồng

Đề: 25x300.000 đồng

Tổng tiền đánh là 2.600.000 đồng.

Sau khi có kết quả, trúng lô 03 (giải 7) được 8.000.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa To và T ngày 26/8/2018 là 10.600.000 đồng, T không thu lời bất chính.

Đối với đối tượng tên Tàu sử dụng số điện thoại 0866904275 và số 0936805309 nhà ở khu vực Huyền Kỳ, quận Hà Đông, Hà Nội. Ngày 15/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh thu giữ điện tín số 01, 12 thu giữ tên tuổi, địa chỉ, các cuộc gọi đi, đến tin nhắn từ ngày 13/8/2018 đến ngày 25/8/2018 của các số thuê bao trên.

Tại công văn số 2296/CNVTQĐ–TTKT ngày 28/11/2018 của Tập đoàn Viễn thông quân đội xác định: Số thuê bao 0866904275 chủ thuê bao là Vũ Thị

H, sinh ngày 15/11/1946. Địa chỉ: Số 43, tổ 11 Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Tại công văn số 128/TT.TCTK-ĐSTK ngày 18/01/2019 của Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone xác định: Số thuê bao 0936805309 là thuê bao trả trước chưa đăng ký thông tin thuê bao

Tại cơ quan điều tra bà Vũ Thị H khai chưa từng sử dụng số điện thoại 0866904275 bao giờ và cũng không cho ai mượn thông tin cá nhân để đăng ký số điện thoại trên, hiện bà H sử dụng số 0388709250.

Tiến hành làm việc với Công an phường Phú Lãm không xác định được đối tượng tên Tàu có đặc điểm như trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ đề mở rộng điều tra.

Đối với đối tượng Nguyễn Thành C thông qua Nguyễn Thọ Q để lấy trang cá độ bóng đá của Nguyễn Thọ K: Công có hành vi lấy trang cá độ bóng đá từ Q nhưng không biết Q lấy trang cá độ của ai. Tuy nhiên chưa sử dụng để tham gia cá độ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không đề cập xử lý đối với Nguyễn Thành C.

Đối với đối tượng Nguyễn Thọ K: Không thừa nhận việc giao trang cá độ bóng đá cho Q, Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành đối chất giữa Q và K, ngoài lời khai của Q không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý K về hành vi giao trang cá độ bóng đá.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 23/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Điểm d Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Thọ Q và Nguyễn Văn To về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s (thêm Điểm i đối với bị cáo To) Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thọ Q mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; bị cáo Nguyễn Văn To mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng và tiền thu lợi bất chính: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền vì các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Tại phiên tòa các bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Thọ Q và Nguyễn Văn To về tội “Đánh bạc” cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Các bị cáo thừa nhận số tiền đánh bạc thắng, thua đã được thanh toán ngay trong ngày hôm sau và trong lời nói sau cùng cũng nhận tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo, giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 25 và 26/8/2018, Nguyễn Đức T có hành vi tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Thọ Q, Nguyễn Văn To với số tiền là 7.839.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số miền bắc Q trúng 1.200.000 đồng, To trúng 8.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc của Q là 6.439.000 đồng, của To là 10.600.000 đồng, của T là 17.039.000 đồng. Nguyễn Đức T thu lời bất chính số tiền 4.039.000 đồng. Nguyễn Văn To thu lời bất chính số tiền là 5.400.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thọ Q và Nguyễn Văn To phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;”

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được luật hình sự bảo vệ, xâm phạm chính sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình của từng bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo T giữ vai trò đầu vụ, là người tổ chức cho các bị cáo đánh bạc nên phải chịu hình phạt cao nhất trong vụ án. Bị cáo Q và To, phạm tội giản đơn, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Tuy nhiên bị cáo Q có nhân thân xấu nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo To.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo thể hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo T, To lần đầu bị đưa ra xét xử, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo T có bố và mẹ là người có công với cách mạng được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba; Bị cáo To phạm tội ít nghiêm trọng và lần đầu bị đưa ra xét xử. Các bị cáo T, To được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (Bị cáo To được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự). Bị cáo Nguyễn Thọ Q nhân thân đã từng bị đưa ra xét xử 01 lần vào ngày 13/4/2009, án phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 12 tháng, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tuy nhiên đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 25/8/2018) thì bị cáo đã được xóa án tích từ rất lâu. Nên theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội

đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được xem xét cho hưởng án treo. Hơn nữa trong vụ án này bị cáo giữ vai trò thứ yếu, số tiền đánh bạc ít. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Trong vụ án này bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức T tổ chức cho bị cáo Q và To đánh bạc trong 02 ngày liên tiếp nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm là phạm tội nhiều lần theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thọ Q và Nguyễn Văn To không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; Khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét các bị cáo là những đối tượng không nghề nghiệp, không thu nhập nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an thu giữ của các bị cáo và đối tượng liên quan 04 điện thoại di động. Hội đồng xét xử xét đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì thế, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để sung công quỹ hoặc trả lại cho các bị cáo. Cụ thể: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng lắp sim số 0934510386, imei: 358610070388552 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, số sim 0989081345, imei: 359473080068139 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thọ Q; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen, sim số 0904554166 thu giữ của anh Nguyễn Thành C và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, lắp sim 0987393891, imei: 990003193874027 thu giữ của

Nguyễn Văn Toàn là những vật chứng liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ;

Về số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Đức T là 4.039.000 đồng, Nguyễn Văn Toàn là 5.400.000 đồng. Đây là số tiền các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng Tàu, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Đối với Nguyễn Thành C có hành vi mua trang cá độ bóng đá từ Q, tuy nhiên chưa sử dụng để cá độ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thọ K, không thừa nhận việc giao trang cá độ bóng đá cho Q. Tiến hành đối chất K không thừa nhận, ngoài lời khai của Quân không có tài liệu khác chứng minh hành vi phạm tội của K. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Thọ Q và Nguyễn Văn To phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thọ Q 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn To 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Thọ Q về Ủy ban nhân dân phường P, quận H, Thành phố H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo;

Giao bị cáo Nguyễn Văn To về Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Thành phố H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng lắp sim số 0934510386, imei: 358610070388552, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, số sim 0989081345, imei: 359473080068139 điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen, sim số 0904554166, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, lắp sim 0987393891, imei: 990003193874027, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 93/19 ngày 14/02/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp **4.039.000đ** (*Bốn triệu không trăm ba mươi chín nghìn đồng*) tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước;

Bị cáo Nguyễn Văn To phải nộp **5.400.000đ** (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật nếu các bị cáo không nộp số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải nộp **200.000đ** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

